TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **89**/2025/DS-ST
Ngày: 28-4-2025
V/v Tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bé Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị Lệ Hằng
2. Ông Phan Công Ny

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2025 tại Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 614/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 10 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 216/2025/QĐST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn**: **Ngân hàng TMCP Á C**

Địa chỉ trụ sở: Số 442, đường Nguyễn Thị Minh K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến Phát. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Minh Thông, sinh năm 1978

Địa chỉ liên hệ: Lầu 8, Số 444A_446 Cách Mạng Tháng 8, phường 11, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn yêu cầu giả quyết vắng mặt.

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Hồng Đ**, sinh năm 1987

Địa chỉ: phường An Kh, quận N, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đại diện nguyên đơn Ngân hàng TMCP Á C- ông Phạm Minh Thông trình bày và yêu cầu:

Ngân hàng TMCP Á C (gọi tắt là ACB) đã căn cứ vào: Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng của ông Nguyễn Hồng Đ ký ngày 09/6/2017; Bản các điều khoản và điều

kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB; Các văn bản khác của ông Nguyễn Hồng Đ ký với ACB về việc sử dụng thẻ tín dụng để cấp tín dụng cho ông Nguyễn Hồng Đ với chi tiết như sau: Số thẻ tín dụng: 9704 16****** 7835; Ngày cấp: 20/6/2017; Loại thẻ: Express Credit; Hạn mức thẻ: 20.000.000 đồng; Hiệu lực thẻ: Tháng 6/2019; Lãi suất (trong hạn, quá hạn), phí: Theo Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB - là một phần không tách rời của Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng.

Trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng, ông Nguyễn Hồng Đ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ với ACB. Do đó, căn cứ thỏa thuận giữa hai bên về việc chấm dứt sử dụng thẻ, thu hồi nợ trước hạn và chuyển nợ quá hạn thì: Ngày 09/7/2019, ACB đã chuyển khoản nợ thẻ sang nợ quá hạn, đồng thời quyết định chấm dứt vệc sử dụng thẻ và thu hồi toàn bộ nợ thẻ chưa thanh toán của ông Nguyễn Hồng Đ. Ngày 29/11/2023, ACB ra Thông báo chuyển nợ quá hạn và chấm dứt sử dụng thẻ đối với thẻ tín dụng nêu trên.

Tạm tính đến ngày 19/9/2023, ông Nguyễn Hồng Đ còn nợ ACB tổng số tiền 51.125.831 đồng. Trong đó, nợ gốc thẻ là: 21.973.259 đồng, lãi quá hạn là: 29.152.572 đồng.

Do đó, Ngân hàng ACB khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Hồng Đ trả ngay cho Ngân hàng ACB tổng số nợ tính đến ngày 19/9/2023 là 51.125.831 đồng, trong đó gồm: vốn gốc 21.973.259 đồng, lãi quá hạn 29.152.572 đồng; Yêu cầu ông Nguyễn Hồng Đ còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng, Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB, tính kể từ ngày 20/9/2023 đến ngày trả hết nợ.

Do bận công việc nên đại diện Ngân hàng ACB yêu cầu giải quyết vắng mặt trong các phiên xét xử.

- Bị đơn ông Nguyễn Hồng Đ vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng nên không ghi nhận được ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng TMCP Á C (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Hồng Đ thanh toán số tiền nợ gốc và lãi của thẻ tín dụng còn nợ lại cùng lãi suất phát sinh cho đến khi bị đơn thanh toán tất nợ. Thấy rằng, Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng được ký kết giữa Ngân hàng là pháp nhân và ông Nguyễn Hồng Đ là cá nhân nên tranh chấp này là tranh chấp về Hợp đồng dân sự, quan hệ tranh chấp được xác định là tranh chấp Hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Nguyễn Hồng Đ có có địa chỉ cư trú tại quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ các đương sự tham gia tố tụng, đại diện nguyên đơn có yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn ông Nguyễn Hồng Đ vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt đối với các đương sự theo quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Ngân hàng Á C có cấp thẻ tín dụng cho ông Nguyễn Hồng Đ với hạn mức thẻ tín dụng là 20.000.000 đồng vào ngày 20/6/2017 thông qua Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 09/6/2017; khoản vay này không có tài sản đảm bảo. Thấy rằng, Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm Hợp đồng ký kết giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định pháp luật nên quyền và nghĩa vụ của các bên phát sinh kể từ ngày ký.

Quá trình thực hiện hợp đồng, theo như Ngân hàng ACB thì ông Nguyễn Hồng Đ đã vi phạm nghĩa vụ thỏa thuận đã giao kết với Ngân hàng. Cụ thể, tạm tính đến ngày 19/9/2023, ông Nguyễn Hồng Đ còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 51.125.831 đồng. Trong đó, nợ gốc thẻ là: 21.973.259 đồng, lãi quá hạn là: 29.152.572 đồng.

Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Nguyễn Hồng Đ đến Tòa án để làm rõ khoản nợ thẻ mà Ngân hàng đang yêu cầu thanh toán nhưng ông Đ vắng mặt xem như từ bỏ quyền tự bảo về quyền và lợi ích hợp pháp của mình và để đảm bảo cho quyền lợi hợp pháp của Ngân hàng, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng buộc ông Nguyễn Hồng Đ trả cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 19/9/2023 là 51.125.831 đồng và lãi phát sinh từ ngày 20/9/2023 theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng đã ký kết.

[3] Về án phí sơ thẩm và chi phí tố tụng: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bị đơn ông Nguyễn Hồng Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 275, các Điều 463, 466, 468, 357 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 12 của Luật ngân hàng nhà nước; Điều 100 của Luật các tổ chức tín dụng;

- Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án,

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Á C đối với bị đơn ông Nguyễn Hồng Đ.

- Buộc ông Nguyễn Hồng Đ trả cho Ngân hàng TMCP Á C tổng số tiền tạm tính đến hết ngày 19/9/2023 là 51.125.831 đồng. Trong đó, nợ gốc thẻ là: 21.973.259 đồng, lãi quá hạn là: 29.152.572 đồng.

- Ông Nguyễn Hồng Đ phải tiếp tục trả toàn bộ lãi phát sinh từ ngày 20/9/2023 cho đến khi thanh toán tất nợ cho Ngân hàng theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng.

- Về án phí: Bị đơn ông Nguyễn Hồng Đ phải chịu 2.561.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Á C được nhận lại tiền tạm ứng án phí 1.278.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0001527 ngày 28/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận **:**
- Các đương sự;
- VKSND quận Ninh Kiều;
- TAND TP.CT;
- Chi cục THADS.Ninh Kiều;
- Lưu (HS – 2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Phạm Thị Bé Hiền